

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/DS-PT

Ngày: 08 – 05 – 2020

V/v: “Yêu cầu **đòi bồi thường
thiệt hại về tài sản**”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Sang;
Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2020/TLPT- DS, ngày 31 tháng 01 năm 2020, về tranh chấp dân sự “**yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản**”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2019/DS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 115/2020/QĐ PT- DS ngày 03 tháng 03 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Huang Yao Y, sinh năm 1956; Cư trú tại: No 35 Aly 22 Lane 770 Kaoíu Rd Bade Taoyuan, Đài Loan – Trung Quốc; địa chỉ cư trú tại Việt Nam: Khu phố N, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Hg, sinh năm 1959; địa chỉ cư trú: Số 62/1, đường P L, khu phố X, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 26 tháng 5 năm 2018 và văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 7 năm 2019), có mặt.

2. *Bị đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần X – Chi nhánh Tây Ninh. Địa chỉ: Số XXX, đường N, khu phố 1, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần T – Chức vụ Giám đốc - Đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1985, địa chỉ cư trú: Số XXX, đường N, khu phố 1, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 11-3-2019); có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Bà Đặng Kim T1, sinh năm 1980;

3.2. Ông Lạc Hưng L, sinh năm 1969;

Bà T1, ông L cùng địa chỉ cư trú tại: Lầu 7, số 50, Hương 171, đoạn 3, đường Đại Quang, thành phố Bản Kiều, huyện Đài Bắc, Đài Loan – Trung Quốc; địa chỉ cư trú tại Việt Nam: Số H, ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Hiện ngụ: Số H, đường Hoàng Lê Kha, khu phố 7, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3.3. Ông Đặng Văn V, sinh năm 1974. địa chỉ cư trú: Số 575, ấp Nam Bến Sỏi, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; tạm trú tại: Ấp BH, xã TB, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

4. Bà Hồ Thị Kim S, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Khu phố N, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

5. *Chủ doanh nghiệp tư nhân MD*: Ông Nguyễn Văn H; địa chỉ cư trú: Số Z, tổ 1, ấp TT, xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn H: Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Số 120, tổ 1, ấp TT, xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 24 - 6 -2019); vắng mặt.

6- *Chủ Doanh nghiệp tư nhân HP*: Bà Lê Thị P, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú: Số L, ấp B H, xã TB, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Ông Nguyễn Thanh Hg - đại diện ông Huang Yao Y (nguyên đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 04-12-2018 và qua lời trình bày trong quá trình giải quyết, tại phiên tòa đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Hg trình bày:

Do có mối quan hệ làm ăn, qua giới thiệu nên ông Huang Yao Y (gọi tắt là ông Y) và ông Đặng Văn V quen biết nhau và dự định hợp tác kinh doanh lĩnh vực đồ gỗ, ông V hỏi vay tiền ông Huang Hao Y. Ông Huang Yao Y đồng ý và chuyển tiền USD (đô la Mỹ) qua Dịch vụ chuyển tiền nhanh quốc tế Western Union với đối tác tại Việt Nam là Ngân hàng Thương mại cổ phần X (gọi tắt là X) ủy nhiệm cho hai đại lý phụ của là tiệm vàng MD (Doanh Nghiệp tư nhân MD), tiệm vàng HP (Doanh nghiệp tư nhân HP) để thực hiện chi trả cho ông vàng, tổng cộng 05 (năm) lần với tổng số tiền 27.500 USD (đô la Mỹ), cụ thể:

- Ngày 23 – 4 – 2012 chuyển 5.000 USD;
- Ngày 25 – 4 – 2012 chuyển 4.500 USD;
- Ngày 02 – 5 – 2012 chuyển 5.000 USD;
- Ngày 15 – 5 – 2012 chuyển 10.000 USD;
- Ngày 17 – 12 - 2012 chuyển 3.000 USD.

Do ông Y và ông V không biết tiếng của nhau (không cùng ngôn ngữ) nên những lần chuyển tiền ông Y thông báo mã số nhận tiền cho ông Lạc Hưng L (tên Đài Loan là: Lo Hsing L - bạn ông Y) để ông L thông báo lại cho ông V nhận tiền. Trong số tiền trên thì ông V vay để xây nhà là 20.000 USD, thỏa thuận miệng lãi suất của số tiền này là 8.000.000 đồng/tháng. Ông V thông qua bà T1 trả lãi cho ông Y 03 lần được tổng cộng là 11.000.000 (mười một triệu) đồng, việc trả lãi hai bên không có chứng từ. Do ông V không đóng lãi và không trả nợ cho ông Y nên ông Y khởi kiện ông V tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh yêu cầu trả nợ số tiền ông V đã vay của ông. Trong quá trình Tòa án giải quyết ông V trình bày không có vay tiền của ông Y, cũng không nhận số tiền nào do ông Y gửi. Kết quả giám định những chứng từ giao nhận tiền do các đại lý phụ của Ngân hàng X cung cấp thì kết quả không phải chữ ký của ông V. Ông Y cho rằng do hai đại lý phụ của Ngân hàng Thương mại cổ phần X thực hiện việc chi trả sai nguyên tắc, không thực hiện đúng dịch vụ chuyển tiền theo quy định đã gây thiệt hại cho ông, nên ông Hg đại diện ông Y khởi kiện yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần X – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh phải bồi thường thiệt hại cho ông Y số tiền 27.500 USD và phí dịch vụ chuyển tiền 40 USD/1 lần x 5 lần = 200 USD, tổng cộng là 27.700 USD quy ra tiền Việt Nam tại thời điểm giải quyết. Ngoài ra, ông Y không yêu cầu ai khác trả nợ, không yêu cầu giải quyết số tiền lãi 11.000.000 đồng của ông Đặng Văn V.

Tại Văn bản ngày 21 tháng 7 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần X – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh (bị đơn) trình bày:

Thừa nhận ông Huang Yao Y có sử dụng dịch vụ chuyển tiền quốc tế (Western Union) đã chuyển số tiền 27.500 USD từ Đài Loan về Việt Nam cho người thụ hưởng là ông Đặng Văn V, Chứng minh nhân dân số 290532017. Để nhận được các khoản tiền trên, người thụ hưởng phải cung cấp cho Đại lý của Ngân hàng

Thương mại cổ phần X (gọi tắt là X) các thông tin bảo mật chỉ có người chuyển tiền và người thụ hưởng biết do Western Union cung cấp gồm: Mã số chuyển tiền gồm 10 chữ số; họ và tên người nhận tiền; họ và tên người gửi tiền; số tiền chuyển; quốc gia gửi tiền. Trên cơ sở các thông tin bảo mật mà người thụ hưởng cung cấp trên Phiếu nhận tiền, các đại lý phụ của X (Doanh nghiệp tư nhân MD, Doanh nghiệp tư nhân HP) đã tiếp nhận và đã thực hiện chi trả số tiền trên cho ông V xong. Ngày 04-12-2018, ông Y khởi kiện Chi nhánh Ngân hàng TMCP X cho rằng làm sai nguyên tắc, không thực hiện đúng dịch vụ chuyển tiền theo quy định dẫn đến đã chi trả số tiền 27.500 USD sai đối tượng thụ hưởng. Nhận thấy, yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản của ông Huang Yao Y đối với Chi nhánh Ngân hàng TMCP X là không có căn cứ, bởi các lý do sau:

*Thứ nhất: Trách nhiệm pháp lý của X đối với dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ (dịch vụ) do đại lý phụ của X cung cấp cho bên thứ ba:

“Điều 173 của Luật Thương mại năm 2005 quy định: Nghĩa vụ của bên giao đại lý:

Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, bên giao đại lý có các nghĩa vụ sau đây:

1. Hướng dẫn, cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho bên đại lý thực hiện hợp đồng đại lý;
2. Chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa của đại lý mua bán hàng hóa, chất lượng dịch vụ của đại lý cung ứng dịch vụ;
3. Trả thù lao và các chi phí hợp lý khác cho bên đại lý;
4. Hoàn trả cho bên đại lý tài sản của bên đại lý dùng để bảo đảm (nếu có) khi kết thúc hợp đồng đại lý;
5. Liên đới chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật của bên đại lý, nếu nguyên nhân của hành vi vi phạm pháp luật đó có một phần do lỗi của mình gây ra.

Theo quy định trên, X chỉ bị buộc phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với dịch vụ do đại lý của X cung cấp cho bên thứ ba nếu giữa X và bên đại lý không có thỏa thuận bên phải chịu trách nhiệm khi cung cấp dịch vụ này, trường hợp có thỏa thuận thì việc xác định trách nhiệm của các bên phải căn cứ vào thỏa thuận đã xác lập.

Theo thỏa thuận về “bồi thường” tại điểm 12.2 khoản 12 của Hợp đồng đại lý phụ được ký kết giữa X và Doanh nghiệp tư nhân MD, Doanh nghiệp tư nhân HP các bên đã thống nhất:

“Bên B phải bồi thường và sẽ không để Bên A và Western Union phải chịu trách nhiệm đối với đối với những trách nhiệm, chi phí, phán quyết, phạt vi phạm hoặc phạt tiền, không chỉ bao gồm chi phí pháp lý hợp lý mà bên A và Western Union phải chịu hoặc đã trả cho việc kiện tụng, khiếu nại, thanh toán hay các vụ việc khác do bất cứ hành động hoặc thiếu sót nào của Bên B và nhân viên của Bên B gây ra liên quan tới việc thực hiện dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ.”

Căn cứ vào các quy định và thỏa thuận nêu trên, X khẳng định không có trách nhiệm phải hoàn trả cho ông Huang Yao Y số tiền 27.700 USD.

*Thứ hai: Không có căn cứ để xác định đại lý phụ của X chi trả không đúng người thụ hưởng đối với khoản tiền 3000 USD, theo Phiếu nhận tiền ngày 18-12-2012 do ông Đặng Văn V ký nhận thể hiện đầy đủ thông tin bảo mật chỉ có người nhận và người chuyển biết (mã số chuyển tiền gồm 10 chữ số; họ và tên người nhận tiền; họ và tên người gửi tiền; số tiền chuyển; nước gửi tiền), có đầy đủ chữ ký và họ tên của ông Đặng Văn V, đồng thời Kết luận số: 73/GT.2016 ngày 04-10-2016 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Tây Ninh cũng không đề cập đến chữ ký trên phiếu này có phải là chữ ký của ông V hay không.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Ông Lạc Hưng L, bà Đặng Kim T1 trình bày: Ông bà là vợ chồng, có mở tiệm cầm đồ và hùn vốn với ông Huang Yao Y. Hai bên thỏa thuận cùng nhau xuất vốn làm ăn, thời gian tính từ năm 2012, ông Y có chuyển khoản cho vợ chồng ông bà số tiền đầu tư là 24.500 USD nhưng vì vợ chồng ông bà cư trú tại Việt Nam, là người có quốc tịch Đài Loan - Trung Quốc nên đã mượn giấy chứng minh nhân dân của ông Đặng Văn V (anh ruột bà T1) để nhận lãnh số tiền của ông Y đã chuyển khoản về Việt Nam. Do việc đầu tư kinh doanh nên phải có mua sắm thiết bị và kinh doanh thua lỗ, mỗi bên phải chịu rủi ro. Do đó, vợ chồng ông bà không hoàn toàn chịu trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số vốn mà ông Y đã hùn vốn để kinh doanh làm ăn như đã nêu trên.

- Ông Đặng Văn V trình bày: Ông không có vay mượn tiền hay quan hệ làm ăn với ông Y, ông làm công nhân trong xưởng của vợ chồng bà T1, ông L. Ông thấy ông Y đến xưởng gặp ông L, bà T1. Khi ông Y khởi kiện ông tại Tòa án đòi nợ vay thì ông mới biết bà T1 đã dùng giấy chứng minh nhân dân của ông đi nhận tiền USD từ ông Y. Ông không có ký nhận số tiền nào do ông Y gửi nên không chịu trách nhiệm trả.

Bà Hồ Thị Kim S trình bày: Bà là vợ ông Huang Yao Y, việc chồng bà cho ai vay tiền bà không biết. Nay bà không có ý kiến hay yêu cầu, để ông Y tự giải quyết.

Người đại diện theo ủy quyền của Doanh nghiệp tư nhân MD, chị Nguyễn Thị Thu H1, trình bày:

Doanh nghiệp tư nhân MD là đại lý phụ của Ngân hàng Thương mại cổ phần X, mục đích kinh doanh đại lý chuyển tiền. Trong hoạt động tiền tệ theo Hợp đồng đại lý phụ ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần X trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh và nếu thiệt hại phát sinh trong quá trình đại lý phụ thực hiện việc trung gian tiền tệ thì đại lý phụ chịu trách nhiệm, sau khi thực hiện việc trung gian chuyển tiền tệ thì mang chứng từ đến Ngân hàng Thương mại cổ phần X – Chi nhánh Tây Ninh nộp quyết toán để nhận tiền lại. Nguyên tắc hoạt động của doanh nghiệp là khi đúng người, đúng tên trong giấy chứng minh nhân dân thì giao tiền và cho ký tên vào

phiếu nhận. Năm 2012, Doanh nghiệp tư nhân MD có nhận chuyển tiền từ ông Huang Yao Y cho người nhận tiền là ông Đặng Văn V. Chính bà Đặng Kim T1, ông Lạc Hưng L, ông Đặng Văn V mang mã số đến và yêu cầu đại lý cho nhận tiền nên chị mở máy kiểm tra thấy có thông tin chuyển tiền của ông Y người Đài Loan chuyển tiền từ Đài Loan về Việt Nam cho người nhận ông Đặng Văn V, mục đích chuyển tiền thì chị H1 không biết, chị giao tổng cộng 04 lần với số tiền 24.500 USD, việc giao tiền đều có mặt ông V nhưng người trực tiếp ký nhận là ai thì chị không nhớ. Hiện chị đã quyết toán số tiền trên với X xong.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Doanh nghiệp tư nhân HP, chị Lê Thị P trình bày:*

Doanh nghiệp tư nhân HP hoạt động là đại lý phụ của ACB. Đối với Phiếu nhận tiền ngày 18-12-2019 của Doanh nghiệp thì doanh nghiệp giao tiền USD cho người trực tiếp mang giấy tờ tùy thân để chứng minh người được thừa hưởng số tiền do người khác chuyển. Vì vậy, căn cứ vào đó doanh nghiệp chuyển tiền cho ông Đặng Văn V.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2019/DS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2019 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 16/2019/QĐ- SCBSBA ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Căn cứ Điều 351, 358, 360, 364, 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huang Yao Y đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh về việc yêu cầu hoàn lại tổng số tiền 27.700 USD.

- Ông Huang Yao Y phải chịu số tiền 29.677.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngày 13 tháng 12 năm 2019, ông Nguyễn Thanh Hg (đại diện cho ông Huang Yao Y) có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Hg trình bày Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh là pháp nhân nên phải chịu trách nhiệm do đại lý phụ của mình gây ra. Do đó, ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh; anh Trần Tuấn A trình bày: Các đại lý phụ gồm Doanh nghiệp tư nhân HP, Doanh nghiệp tư nhân MD chỉ là đối tác của Ngân hàng X trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh Tây Ninh chỉ là đơn vị trực thuộc không phải pháp nhân. Ngoài ra, đơn vị cũng không thực hiện giao dịch ngoại tệ với bên thứ ba trong vụ án này nên không có nghĩa vụ bồi thường.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và

quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Huang Yao Y (do ông Hg đại diện); giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Đại diện Viện Kiểm sát, xét kháng cáo của ông Nguyễn Thanh Hg (đại diện cho nguyên đơn), Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần X có trụ sở tại số XXX, ...Thành phố Hồ Chí Minh mới có đầy đủ tư cách pháp nhân, chính Ngân hàng Thương mại cổ phần X mới là đơn vị ký hợp đồng đại lý phụ với hai Doanh nghiệp tư nhân MD, Doanh nghiệp tư nhân HP. Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh chỉ là đơn vị phụ thuộc của pháp nhân nên không đủ tư cách bị đơn. Do đó, ông Huang Yao Y khởi kiện Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh (gọi tắt là chi nhánh Ngân hàng) là không đúng chủ thể bị kiện theo quy định tại Điều 84 Bộ luật Dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Công văn 38/KHXX ngày 29/3/2007 của Tòa án nhân dân tối cao. Lễ ra cấp sơ thẩm phải lập biên bản giải thích cho đương sự khi nhận đơn khởi kiện. Để khắc phục vấn đề này, ngày 06/5/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã làm việc với đại diện nguyên đơn giải thích việc khởi kiện của nguyên đơn là không đúng đối tượng. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử cũng đã giải thích cho ông Hg (người đại diện của nguyên đơn) về việc khởi kiện không đúng đối tượng. Tuy nhiên, ông Hg vẫn cương quyết khởi kiện chi nhánh Ngân hàng X nên Tòa án tiếp tục giải quyết theo Điều 5, 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

- Ông Huang Yao Y có sử dụng dịch vụ chuyển tiền quốc tế Western Union (với đối tác tại Việt Nam là Ngân hàng Thương mại cổ phần X) để chuyển số tiền 27.500 USD (đô la Mỹ) từ Đài Loan về Việt Nam cho người thụ hưởng là ông Đặng Văn V, từ tháng 4/2012 đến tháng 12/2012 ông Y đã chuyển tổng cộng 05 (năm) lần với tổng số tiền 27.500 USD và việc chi tiền cho người thụ hưởng tại Việt Nam do tiệm vàng MD (Doanh Nghiệp tư nhân MD) và tiệm vàng HP (Doanh nghiệp tư nhân HP) là đại lý phụ của Ngân hàng Thương mại cổ phần X thực hiện. Tuy nhiên, ông V (người thụ hưởng) không trực tiếp và cũng không ủy quyền cho ai nhận số ngoại tệ mà ông Y chuyển. Khi ông Y khởi kiện ông V đòi nợ trong vụ án trước đó, Tòa án đã trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của ông V ghi trên các phiếu nhận tiền do các tiệm vàng trên cung cấp. Tại Kết luận số 73/GT.2016 ngày 04-10-2016 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Tây Ninh xác định: Chữ ký, chữ viết “Đặng

Văn V” trên 04 phiếu nhận tiền ngày 23-04-2012; 25-04-2012; 02-05-2012; 15-05-2012 không phải của ông Đặng Văn V. Qua làm việc thì bà Đặng Kim T1 (em gái ông V) thừa nhận chính bà đã sử dụng giấy minh nhân dân của ông V đến tiệm vàng MD, tiệm vàng HP ký tên của “ông V” để nhận toàn bộ số tiền do ông Y gửi, vì bà và ông Y có góp vốn làm ăn chung và số tiền này do ông Y chuyển cho bà, do bà không có quốc tịch Việt Nam nên nhờ ông Y chuyển qua tên ông V, đồng thời ông Y đã cung cấp mã số chuyển tiền cho ông L, bà T1 biết.

- Ông Y cho rằng do hai đại lý phụ của Ngân hàng Thương mại cổ phần X - Chi nhánh Tây Ninh đã thực hiện không đúng về nguyên tắc chi trả cho người thụ hưởng đã gây thiệt hại cho ông và yêu cầu Chi nhánh Ngân hàng phải bồi thường thiệt hại cho ông tổng số tiền 27.700 USD.

Nhận thấy, yêu cầu khởi kiện của ông Y là không có cơ sở. Bởi lẽ:

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh không phải là bên thực hiện việc chi trả ngoại tệ cho người thụ hưởng mà chỉ là đơn vị nhận chứng từ thanh quyết toán cho hai đại lý phụ theo hệ thống của Ngân hàng Thương mại cổ phần X;

+ Hai đại lý phụ gồm: Tiệm vàng MD, tiệm vàng HP không phải là đơn vị trực thuộc của chi nhánh Ngân hàng X;

+ Thiệt hại của ông Y không có lỗi của chi nhánh Ngân hàng.

Do đó cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại về tài sản của ông Huang Yao Y đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh là có căn cứ. Nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Huang Yao Y giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Nhận thấy ông Huang Yao Y là người cao tuổi, hiện đang sinh sống tại Việt Nam, có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016; chấp nhận miễn toàn bộ án phí cho ông Y.

Sửa án sơ thẩm về án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Huang Yao Y.

Giữ nguyên Bản án Dân sự sơ thẩm số: 107/2019/DS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện “đòi bồi thường thiệt hại về tài sản” của ông Huang Yao Y đối với yêu cầu Ngân hàng Thương mại cổ phần X– Chi nhánh Tây Ninh.

2. Về án phí: Sửa án sơ thẩm;

Ông Huang Yao Y được miễn án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh Hg (đại diện Huang Yao Y) số tiền 14.958.500 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006346 ngày 12-12-2018 và Biên lai số 0002073 ngày 16-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CCTHADS TP.Tây Ninh;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm